TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2024/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 01 tháng 8 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 361, khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2024/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1989.
- Anh Đồng Ngọc T, sinh năm 1984.

Cùng nơi thường trú: Tổ F, khu phố A, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Đồng Ngọc T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết tại UBND phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa vào năm 2008. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Do mâu thuẫn căng thẳng, anh chị đã sống ly thân nhau từ ngày 19/6/2024 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị H và anh T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về việc thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Đồng Ngọc T có 02 con chung là cháu Đồng Thị Thùy T1 (giới tính: nữ), sinh ngày 11/8/2008 và cháu Đồng Ngọc Tuấn A (giới tính nam), sinh ngày 14/10/20210. Ly hôn chị H và anh T thoả thuận và thống nhất giao cháu T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Tuấn A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Xét thấy việc thỏa thuận của chị H và anh T về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí ly hôn: Chị Lê Thị H và anh Đồng Ngọc T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thoả thuận chị H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng thay cho anh T. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên chấp nhận.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Đồng Ngọc T.

- Về con chung: chị Lê Thị H và anh Đồng Ngọc T 02 con chung là cháu Đồng Thị Thùy T1 (giới tính: nữ), sinh ngày 11/8/2008 và cháu Đồng Ngọc Tuấn A (giới tính nam), sinh ngày 14/10/20210. Ly hôn giao cháu T1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Tuấn A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau

Chị H và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số 0004583 ngày 03/7/2024, chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TX Bỉm Sơn;
- Chi cục THADS TX Bỉm Sơn;
- UBND P. Ba Đình, TX Bỉm Sơn (ĐK 2008);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Phương